

Số: **236/2022/QĐST-HNGĐ**

Ninh Hòa, ngày 07 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 397/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1989

Nơi cư trú: số A, phường , thành phố Đ, tỉnh L.

- *Bị đơn:* Ông Đặng Hữu T, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường N, thị xã N, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị P và bị đơn ông Đặng Hữu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị P và ông Đặng Hữu T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung chưa thành niên Đặng Minh T, sinh ngày 02/10/2018 cho bà Nguyễn Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành. Ông Đặng Hữu T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho

bà Nguyễn Thị P nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 6/2022.

Ông Đặng Hữu T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị P và ông Đặng Hữu T đều trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị P và ông Đặng Hữu T mỗi người phải nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm, ông Đặng Hữu T phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Nguyễn Thị P tự nguyện nộp thay án phí cho ông Đặng Hữu T. Tổng cộng bà Nguyễn Thị P phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004871 ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Bà Nguyễn Thị P đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định chung: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND thị xã Ninh Hòa;
 - Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
 - Các đương sự;
 - UBND phường 2, Tp Đà Lạt,
- GCNKH số: 98, ngày 19/5/2011;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Trung